

Số: 10/KH-THHD

Hồng Dụ, ngày 10 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2024 của Bộ GDĐT, Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương, Quyết định về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1755/SGDĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở GD&ĐT Hải Dương Vv hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 478/PGDĐT ngày 13/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ninh Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của cấp Tiểu học huyện Ninh Giang;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học Hồng Dụ xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Tiểu học Hồng Dụ được thành lập từ trường Tiểu học Hồng Thái và trường Tiểu học Hồng Dụ cũ theo QĐ số 3730 ngày 26/8/2020 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Giang. Trường chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/09/2020, trường gồm 02 điểm trường. Đến tháng 7/2021 hai điểm trường tiếp tục được sáp nhập về 01 điểm trường tại Thôn Tam Tương, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương theo hướng dẫn của Ủy ban Nhân dân huyện Ninh Giang. Sau 4 năm sáp nhập, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng với sự tâm huyết cố gắng của tập thể CB, GV, NV, trường Tiểu học Hồng Dụ luôn đứng tốp đầu trong giáo dục tiểu học huyện nhà; liên tục đạt danh hiệu TTLĐTT; năm học 2022-2023 đạt TTLĐXS; Thư viện đạt Xuất sắc (tháng 12/2022); được công nhận trường đạt chuẩn QG mức độ 2, KĐCL cấp độ 3 (tháng 8/2024). Với nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương, nhà trường luôn làm tròn trách nhiệm trong việc chăm lo giáo dục học sinh, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Thuận lợi:

+ Xã Hồng Dụ là địa phương có truyền thống hiếu học, công tác khuyến học, khuyến tài ở địa phương đã và đang phát triển mạnh và có những tác động tích cực đến phong trào giáo dục. Đảng uỷ, chính quyền và nhân dân rất quan tâm đến sự nghiệp Giáo dục của địa phương, luôn quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi, ủng hộ tài trợ cho giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất nhà trường. Hội Cha mẹ học sinh thường xuyên nắm bắt mọi hoạt động của nhà trường, tích cực phối hợp trong việc giáo dục toàn diện học sinh...

+ Đội ngũ giáo viên: 100% GV đều đạt chuẩn và trên chuẩn, có lòng nhiệt tình và tinh thần trách nhiệm cao trong công tác. Luôn tâm huyết với nghề nghiệp; có ý thức học hỏi, tự bồi dưỡng; sáng tạo trong giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện HS. Từng thành viên trong Hội đồng sư phạm đều có tinh thần đoàn kết, nhất trí phối hợp trong công tác để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

+ Học sinh ngoan ngoãn, lễ phép với thầy giáo, cô giáo; đoàn kết với bạn bè; chăm chỉ học tập; có đầy đủ đồ dùng học tập; có ý thức rèn luyện và giữ gìn vệ sinh, giữ gìn sức khỏe để học tập tốt.

- Khó khăn:

Sau bốn năm sáp nhập trường, hoạt động chuyên môn của nhà trường đã đi vào ổn định và có tiến bộ nhưng cơ sở vật chất vẫn còn khó khăn: quy hoạch khuôn viên trường lớp chưa khoa học; khu phòng học lớp 1,2 và khu nhà hiệu bộ đang xuống cấp; diện tích một số phòng học bộ môn nhỏ hẹp chưa đảm bảo; khu đất mới UB xã giao thêm cho nhà trường chưa có tường bao; một số tivi dùng tại các lớp học đã cũ và trực trực; nhà trường cải tạo 200m² sân tập thể dục cho học sinh, nền bê tông, có mái che cho học sinh học thể dục để đảm bảo tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 (phục vụ công tác kiểm tra trường Chuẩn năm học 2023-2024) nhưng hiện nay chưa có tiền thanh toán.

Kĩ năng tự phục vụ, kĩ năng giao tiếp của nhiều học sinh hạn chế. Một số gia đình phụ huynh học sinh đi làm xa, làm công ty bận rộn, chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con trẻ.

1. Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1.1. Quy mô

- Số điểm trường: Không có;

- Tổng số lớp 19; số học sinh 573, nữ 255 em (trong đó có 05 HS khuyết tật); bình quân 30,15 học sinh/lớp;

+ **Cụ thể:**

KHỐI	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	NỮ	GHI CHÚ
1	4	115	45	
2	3	83	37	2 HS khuyết tật
3	3	102	49	
4	4	131	59	2 HS khuyết tật
5	5	142	65	1 HS khuyết tật
CỘNG	19	573	255	5 HS khuyết tật

1.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy, đội ngũ CBQL, GV, nhân viên

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên, NLD: 36 đồng chí;

(Biên chế chính thức: 33 đ/c; hợp đồng: 03 đ/c);

Trong đó: + Cán bộ quản lí: 02 đ/c; Trình độ ĐH: 2 đ/c;

+ Nhân viên: 03 đ/c (Kế toán - Văn thư: 01 đ/c; Y tế học đường: 01 đ/c, Thư viện- Thiết bị: 01 đ/c);

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 29 đ/c đạt tỷ lệ 1,52 GV / lớp.

(Trong đó 22 GV dạy Văn hóa; 02 GV dạy Thể dục; 01 GV dạy Âm nhạc; 01 GV dạy Mỹ thuật; 02 GV dạy Ngoại ngữ; 01 GV dạy Tin học)

+ Người lao động: 02 đ/c (01 bảo vệ; 01 nấu ăn)

+ Trình độ đại học: 32 đ/c; cao đẳng: 01 đ/c; TCY: 01 đ/c; khác: 02

1.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tài liệu học, học liệu

- Diện tích đất: 13,692m²; bình quân: 23,89m²/HS; (vượt mức so với quy định 10m²/HS)

- Các khối phòng, khối công trình hiện có, (theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT)

+ Khối phòng hành chính quản trị:

- Có phòng làm việc riêng cho Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng;

- Có 01 phòng của tổ chức Đảng đoàn thể;

- Có 2 phòng tổ chuyên môn;

- Văn phòng: 01 phòng;

- Phòng bảo vệ: 01 phòng; đặt ở gần lối ra vào của trường, có vị trí quan sát thuận lợi;

- Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên: 02 khu bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt;

+ Khối phòng học tập:

Phòng học văn hoá: đủ 19 phòng học kiên cố, cao tầng/ 19 lớp;

Phòng học bộ môn: có 06 phòng, (gồm: 01 phòng Tin học; 02 phòng Tiếng Anh; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Mĩ thuật; 01 phòng Khoa học Công nghệ); Chưa có phòng đa chức năng.

+ Khối phòng hỗ trợ học tập:

- Thư viện: 01 phòng, TV đạt mức độ 2 (theo TT 16/2022/TT-BGD&ĐT)

- Phòng thiết bị giáo dục: 01 phòng;

- Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập: có 01 phòng.

- Phòng truyền thông: 01 phòng riêng;

- Phòng Đội Thiếu niên: 01 phòng;

+ Khối phụ trợ:

- Phòng họp: có 01 phòng;

- Phòng sinh hoạt GV: 02 phòng;

- Phòng Y tế trường học: có 01 phòng;

- Nhà kho: có 02 phòng;

- Nhà để xe học sinh: 01 nhà

- Khu vệ sinh học sinh: 02 khu, có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt.

- Cổng, hàng rào: khuôn viên của trường ngăn cách với bên ngoài bằng tường xây bảo đảm vững chắc, an toàn. Cổng trường kiên cố, vững chắc để gắn cổng và biển tên trường.

+ Khu sân chơi, thể dục thể thao:

Nhà trường có 04 khu sân chơi cho HS theo các khu phòng học; 01 sân thể dục có mái che cho HS; nhà đa năng rộng gần 800m² đảm bảo đáp ứng các hoạt động thể thao chung toàn trường.

+ Khối phục vụ sinh hoạt:

Bếp ăn bán trú một chiều gồm 01 kho bếp; 01 nhà bếp; 01 phòng ăn; 01 phòng ngủ đảm bảo 20% đến 25% học sinh ăn ngủ trưa tại trường.

- Thiết bị dạy học: có tương đối đầy đủ theo quy định, đáp ứng việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi: 360 bộ, đủ 2 em/ bàn

Máy tính: 36 bộ; Máy chiếu đa năng: 03 cái, máy in: 04 cái; Ti vi: 23 cái đều được kết nối với Internet; bảng tương tác: 02 bộ; Bảng chống lóa: 26 cái.

Các phòng học, phòng bộ môn đảm bảo độ thoáng mát, có đủ ánh sáng; được trang bị đầy đủ: bảng, bàn ghế, bảng biển trang trí đúng quy cách. Mỗi phòng đều có thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng được nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

Phòng khối hành chính quản trị, hỗ trợ học tập, khối phụ trợ được sắp xếp hợp lý. Phòng đồ dùng, thư viện có nhiều tài liệu được sắp xếp khoa học, thuận tiện cho GV mượn phục vụ giảng dạy. Có Thư viện điện tử trực tuyến phục vụ bạn đọc mọi lúc, mọi nơi.

Cảnh quan trường xanh - sạch - đẹp, thân thiện, an toàn.

- Tài liệu dạy học, Sách giáo khoa dùng chung: gồm 7519 bản; đảm bảo cung ứng đủ SGK, SGV cho GV và HS giảng dạy và học tập. Nguồn tài liệu, học liệu bản in, bản mềm đầy đủ phục vụ tốt cho nhu cầu mở rộng nâng cao kiến thức của GV và HS. Thư viện đạt Xuất sắc (*mức độ 2 theo TT 16/2022/BGD*)

1.4. Đánh giá kết quả giáo dục của năm học trước

Năm học 2023-2024 trường Tiểu học Hồng Dụ sau bốn năm sáp nhập, thầy và trò nhà trường vô cùng phấn khởi khi đã gặt hái được những thành tích tiến bộ trong năm học qua:

- + Nhà trường đứng thứ 2/26 trường Tiểu học trong toàn huyện
- + 30 đ/c CB viên chức đạt danh hiệu Lao động Tiên tiến;
- + 03 đ/c đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (đ/c Đào Thị Mên, Nguyễn Thị Sóng, Đặng Thu Hậu)
- + 19 giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.
- + 03 giáo viên dạy giỏi cấp huyện (trong đó đ/c Đào Thị Mên, Nguyễn Thị Sóng đạt giải sáng tạo trong cuộc thi).
- + 100% GV có SK đạt cấp trường (trong đó có 4 SK đạt cấp huyện)
- + HSG cấp Quốc gia: 07 em
- + HS có thành tích xuất sắc cấp tỉnh: 13 em
- + HS có thành tích xuất sắc cấp huyện: 40 em
- + HS có thành tích xuất sắc cấp trường: 294 em
- + HS có thành tích tiêu biểu cấp trường: 164 em
- + Đội Bóng đá mini đạt giải Nhì cấp huyện

+ **Đội Cờ vua đạt giải Ba cấp huyện**

+ **HS hoàn thành chương trình lớp học, được lên lớp: 599/600 HS (đạt 99,83%) (chưa đạt chỉ tiêu: HS lên lớp đạt 100%)**

+ **Học sinh Hoàn thành chương trình Tiểu học: 141/141 em đạt tỷ lệ: 100%**

+ **Lớp tiên tiến: 20/20 lớp đạt 100% (trong đó lớp xuất sắc 9/20 lớp)**

+ **Nhà trường được UBND tỉnh HD công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia MĐ 2, được Sở GD&ĐT Hải Dương công nhận trường đạt KĐCL cấp độ 3.**

- **Ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân.**

Ưu điểm: Tập thể đoàn kết tiến bộ, có nhiều hoạt động đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra: xếp thứ hạng 2/26 trường tiểu học; LĐTĐ; GVG cấp huyện; HS HTCTTH; bóng đá; cờ vua; công tác xây dựng trường đạt Chuẩn QG và KĐCL

Hạn chế: Một số chỉ tiêu chưa đạt: Tập thể LĐXS; CSTĐ CS; GVG cấp tỉnh; HSG cấp Quốc gia; HS hoàn thành chương trình lớp học.

Nguyên nhân: trình độ HS không đồng đều; có HS thật sự khó khăn trong tiếp thu kiến thức nhưng không được xác nhận là HS hoà nhập; nhiều GV trẻ nhưng mục tiêu phấn đấu chưa cao; có GV vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông; CBQL còn hạn chế trong công tác quản lý về tài chính.

II. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

A/ NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương, nhà trường.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để giáo viên bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

5. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học ở nhà trường.

B/ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU:

1. Danh hiệu tập thể:

1. Trường: Đạt tập thể Lao động Xuất sắc; **Phấn đấu xây dựng trường Tiêu học tiêu biểu điển hình; Cơ quan văn hóa tiêu biểu;**

2. Chi bộ: **Hoàn thành Tốt nhiệm vụ;**

3. Công đoàn: **Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ;**

4. Chi đoàn: **Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.**

5. Liên đội: **Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.**

6. Phổ cập GDTH: **Đạt mức độ 3 (theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP)**

7. Thư viện: **Đạt mức độ 2 (theo TT 16/2022/TT-BGD&ĐT)**

8. Bán trú: **phấn đấu 20% HS trở lên ăn bán trú đảm bảo sức khỏe và an toàn**

9. Tổ chức chuyên đề: **05 chuyên đề/ năm học**

- Tổ 1,2,3: **02 (CĐ1: Nâng cao chất lượng dạy học phần Văn môn Tiếng Việt lớp 1 Chương trình giáo dục phổ thông mới)**

(CĐ2: Dạy học STEM trong môn Toán lớp 3: Bài học STEM: Trải nghiệm cùng một phần máy.)

- Tổ 4,5: **02 (CĐ1: Ứng dụng GD Stem trong dạy học toán 5)**

(CĐ2: Nâng cao chất lượng dạy biện pháp nhân hóa cho học sinh lớp 4,5)

- CĐ Liên trường: **01 (Nội dung: Ứng dụng GD Stem trong dạy học toán 5)**

*** Danh hiệu cá nhân GV:**

1. Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: **05đ/c (Đồng chí: Huệ, Mến, Huệ, Liên, Đạt)**

2. Lao động tiên tiến: **31/32 đồng chí (T123: 15 + T45: 14 + TVP: 2)**

3. Giáo viên dạy giỏi cấp trường: **26 đồng chí.**

4. GV dạy giỏi cấp huyện: **3 đồng chí (đ/c Huệ, Liên, Đạt)**

5. Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: **0 đồng chí.**

6. Giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: **đạt 100%. Trong đó:**

- **Tốt: 27 đ/c = 96,4%; Khá: 0 đ/c = 0%; TB: 01 = 3,6%**)

7. Đánh giá viên chức cuối năm: 100% HTNV trở lên. Trong đó:

- **HTXSNV: 6 đ/c = 18,8%; HTTNV: 25 đ/c = 78,1%; HTNV: 1 đ/c = 3,1%**)

8. Sáng kiến:

- Đạt cấp trường: 100% GV; **Đạt cấp huyện: 8 bản (T123: 4 + T45: 4)**

*** Danh hiệu học sinh:**

1. Tập thể:

- Lớp Tiên tiến: 19/19 lớp đạt 100%.

- Lớp Xuất sắc: **10/19 lớp (Lớp: 1B,2B,3B,3C,4A,4C,4D,5B,5C)**

- Lớp đạt Vở sạch - Chữ đẹp: 19/19 lớp đạt 100%.

2. Chất lượng giáo dục toàn diện: Cuối năm

- Phẩm chất: Tốt và Đạt: 100%
 Cần cố gắng: 0 %

- Năng lực: Tốt và Đạt: 100%
 Cần cố gắng: 0 %

- Đánh giá định kỳ về học tập cuối năm học và hoạt động giáo dục:

Hoàn thành tốt và Hoàn thành: 100%

Chưa hoàn thành: 0 %

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: đạt 100%

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: đạt 100%.

- Danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: đạt 491/573 em=85,7% **(T123:270+T45: 221)**

- HS được khen thưởng cấp trường:

+ HS Giỏi (XS) đạt 271/573 em = 47,3% **(T123: 161 + T45: 110)**

+ HS Tiêu biểu: đạt 162/573 em = 28,3% **(T123: 74 + T45: 88)**

3. Chất lượng mũi nhọn:

- Thi giải toán Violympic: Cấp trường 67em **(T123: 31 + T45: 36);**

 Huyện: 38em **(T123: 16 + T45: 22);**

 Tỉnh: 17em **(T123: 6 + T45: 11);**

 QG: 5em **(lớp 4,5)**

- Thi Toán VioEdu: Cấp trường 62em **(T123: 31 + T45: 31);**

Huyện: 33em (T123: 15 + T45: 18);

Tỉnh: 12em (T123: 5 + T45: 7);

- Thi IOE: Cấp trường 32em (T123: 14 + T45: 18);

Huyện: 19em (T123: 7 + T45: 12);

Tỉnh: 12em (T123: 5 + T45: 7);

- Giao lưu CLB Tiếng Anh cấp Huyện: Lớp 3,4,5

- Giao lưu chữ đẹp (lớp 1,2,3,4,5): Cấp trường 45em (T123: 27 + T45: 18);

- Giao lưu chữ đẹp (lớp 2,3,4,5): Huyện: 30em (T123: 12 + T45: 18);

- Học sinh thi bóng đá mini cấp huyện: **Đạt giải Ba trở lên**

- Giao lưu cờ vua: **Cấp trường: 20 em đạt; cấp huyện: 9 em (trong đó có 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 KK); cấp Tỉnh: 02 em (4A,5C); Đạt giải Ba toàn đoàn.**

- Học bơi và kỹ năng phòng chống đuối nước: **100% HS lớp 5 và 60 % HS lớp 4; các lớp 1,2,3 khuyến khích HS học theo khả năng.**

- Tích cực tham gia các cuộc thi, giao lưu, các Câu lạc bộ do các cấp tổ chức

- Cảnh quan trường học: Trường Xanh - Sạch - Đẹp, thân thiện, an toàn.

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Thực hiện tốt vệ sinh môi trường, các điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học và phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; xây dựng phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với HS và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Thành lập tổ kiểm tra, tổ chức kiểm tra, rà soát đánh giá chất lượng các công trình trong nhà trường, xây dựng kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Hiệu trưởng căn cứ vào thời gian biên chế năm học và thực tiễn của đơn vị cùng với PHT xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- Ngày khai giảng năm học: 05/9/2024.
- Năm học có 35 tuần để thực hiện nội dung chương trình các môn học và được chia thành 2 học kì.
- Học kì I: 18 tuần bắt đầu từ ngày 06/9/2024 đến 17/01/2025.
- Học kì II: 17 tuần thực học bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 30/05/2025
- Kết thúc chương trình năm học: trước ngày 31/05/2025
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 15/6/2025.
- * *Kế hoạch giáo dục nhà trường:*

Hiệu trưởng căn cứ vào thời gian biên chế năm học và thực tiễn của đơn vị cùng với PHT xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học và chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; bố trí thời gian thực hiện chương trình 07 tiết/ ngày, đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Xác định trước các ngày nghỉ Lễ, các ngày tổ chức hoạt động tập thể quy mô lớn trong năm học để chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp và thực hiện điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường khi có tình huống đặc biệt để đảm bảo chương trình theo quy định.

* *Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:*

- Hiệu trưởng giao cho các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch thời gian năm học và chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương, nội dung tích hợp, lồng ghép và kế hoạch tăng thêm ở mỗi khối, lớp để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi học chương trình tuần 01 của năm học.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học theo chủ đề tích hợp liên môn (*tích hợp một số bài của một số môn học số liên quan để dạy thành 1 chủ đề*) hoặc tích hợp nội môn (*tích hợp các bài có liên quan đến nhau trong cùng 1 môn học*)

thành một chủ đề). **Phân đầu trong năm học xây dựng mỗi khối lớp 03 chủ đề dạy học tích hợp (Tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn)**

* **Kế hoạch bài dạy:**

- Giáo viên căn cứ vào kế hoạch môn học, hoạt động giáo dục được tổ chuyên môn thống nhất và đã được Hiệu trưởng phê duyệt; căn cứ vào yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình, SGK, các điều kiện dạy học và đặc điểm của học sinh lớp phụ trách xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Giáo viên cần chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch bài dạy, có thể thay đổi ngữ liệu trong SGK cho phù hợp với tình hình thực tiễn và năng lực của học sinh. Trong mỗi hoạt động giáo viên cần thể hiện cụ thể nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động.

- Việc kiểm tra, phê duyệt, lưu giữ bài dạy của GV thực hiện dưới dạng gửi/nhận văn bản điện tử (*File PDF*), có sử dụng chữ ký số (*chữ ký điện tử*) đảm bảo tính pháp lý trong quản lý, ứng dụng CNTT. (**giáo viên có đầy đủ thiết bị CNTT để sử dụng khi lên lớp**).

b) **Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông:** Các nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành², cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, trung bình mỗi lớp có 30,2HS/ lớp; mỗi lớp có 01 bảng lớp học (bảng chống loá), 01 tivi màn hình rộng (55-65 inch) được kết nối Internet, hệ thống đèn led chống cận, bàn ghế GV,HS, hệ thống tủ, giá, bảng biển... đảm bảo cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học hiện đại để khai thác tốt nguồn học liệu điện tử, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp (1,52 GV/lớp) và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc³ (Toán, Tiếng Việt, Đạo đức, TN&XH, Khoa học,...), hoạt động giáo dục bắt buộc (HĐTN

² Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 436/SGDĐT – GDTH ngày 08/3/2024 về việc Tiếp tục thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, Công văn số 164/SGDĐT-GDTH ngày 23/01/2024 về hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học, Công văn số 335/SGDĐT-GDTH ngày 22/2/2024 về việc tích hợp, lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học.

³ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

lớp 1,2,3,4,5); các môn học tự chọn (Tiếng Anh lớp 1,2; Tin học lớp 1,2)... theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Ngoài việc thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁴, các môn học tự chọn⁵ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nhà trường còn xây dựng kế hoạch tổ chức các tiết học tăng thêm để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập; các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm để tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương trong xã, huyện (tìm hiểu về lễ hội, Đình và Chùa Đậu Trì, Khu lưu niệm Bác Hồ xã Hồng Dụ, phường Rối nước xã Hồng Phong, Đền Khúc Thừa Dụ xã Kiến Quốc...)

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 10 buổi/tuần (với 35 tiết học); kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo đúng quy định, hướng dẫn của các cơ quan quản lý: Nhà trường có khu bếp ăn bán trú một chiều sạch sẽ và khoa học đảm bảo cho học sinh ăn ngủ trưa tại trường. Trong thời gian chờ hướng dẫn hoàn thành thủ tục về đầu thầu bán trú, nhà trường kết hợp với công ty Nông Sản Việt tại Cầu Ràm, Ninh Giang tổ chức cho học sinh ăn bán trú theo Nghị Quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu-chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường Mầm Non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Nhà trường cam kết bảo đảm các quy định về tổ chức bán trú và an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh⁶.

⁴Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm.

⁵Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1.

⁶ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông và Công văn số 761/BGDĐT-GDDT ngày

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức hoạt động Câu lạc bộ Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, bóng đá, cờ vua... đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; tạo điều kiện để HS vui chơi, giải trí khi được được Phòng GDĐT phê duyệt.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học Ngoại Ngữ 1

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông⁷; thời lượng dạy học 2 tiết/ tuần không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định, đảm bảo đúng hướng dẫn tại Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện chương trình Tiếng Anh bắt buộc bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT⁸. Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT⁹ bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện nhà trường.

Tổ chức hoạt động Câu lạc bộ Tiếng Anh lớp 2,3,4,5 cho học sinh có nhu cầu để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Khuyến khích HS tham gia thi Tiếng Anh IOE trên mạng, giao lưu các CLB Tiếng Anh để phát huy khả năng ngôn ngữ, nâng cao năng lực sở trường của các em.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; Tin học tự chọn

26/02/2024 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

⁷ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch số 1840/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019-2030;

⁸ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;.

⁹ Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục.

cho học sinh lớp 1,2; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁰.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹¹. Tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

4. Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Triển khai nội dung hoạt động trải nghiệm các khối lớp theo hướng dẫn số 3535/BGD&ĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình GDPT năm 2028 từ năm học 2020-2021 và hướng dẫn số 436/SGD&ĐT-GDTH ngày 08/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc tiếp tục thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Kế hoạch hoạt động trải nghiệm phải đảm bảo tích hợp nội môn, tích hợp liên môn và tích hợp các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục STEM, giáo dục quyền con người theo các văn hướng dẫn.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo hướng dẫn số 3036/BGD&ĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; công văn số 1083/SGD&ĐT-GDTH ngày 13/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; công văn số 164/SGD&ĐT-GDTH ngày 23/01/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương hướng dẫn dạy học nội dung dạy học “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 cấp tiểu học. Tài liệu giáo dục địa phương của Tỉnh đã được Bộ GDĐT phê duyệt.

5. Thực hiện giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹² với những yêu cầu cụ thể như sau:

¹⁰ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

¹¹ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

¹² Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn số 445/SGDĐT-GDTH ngày 05/4/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

Căn cứ nội dung tập huấn cấp tỉnh tổ chức trong năm học 2023-2024, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục STEM (với 3 hình thức: 01 dự án STEM quy mô của trường; 05 tiết dạy STEM, mỗi khối 1 tiết; 01 hoạt động trải nghiệm giáo dục STEM ở Tổ 4;5), tổ chức chuyên đề, triển khai, đánh giá, rút kinh nghiệm đảm bảo có chất lượng, hiệu quả và thiết thực. Trong quá trình triển khai thực hiện, giáo viên nghiên cứu sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định¹³.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả¹⁴; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường¹⁵.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học¹⁶; nâng cao chất lượng trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT¹⁷, các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi tỉnh Hải Dương để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

¹³ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

¹⁴ Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

¹⁵ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người,...

¹⁶ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

¹⁷ Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoeduc>

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT¹⁸; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra khảo sát của PGD

Tiếp tục tổ chức chuyên đề cấp trường, liên trường, hướng dẫn các giáo viên nhất là đối với giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

Trong năm học BGH phối hợp với tổ CM tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng giáo dục các lớp ít nhất 1 lần/HK. PGD&ĐT tổ chức khảo sát đánh giá chất lượng giáo dục vào cuối năm học.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Thực hiện rà soát, tham mưu tăng cường CSVC theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁹, của Sở GDĐT bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông.

¹⁸ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

¹⁹ Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ²⁰ và Bộ GDĐT²¹, thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xoá mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xoá mù chữ tham gia học tập; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT²². Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND xã phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, nâng mức độ công nhận chuẩn; xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình.

Hiện nay trường TH Hồng Dụ vừa được UBND tỉnh Hải Dương công nhận trường đạt chuẩn QG mức độ 2 và Sở GD&ĐT công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 (tháng 8/2024). Trong năm học này nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện công tác KĐCL chất lượng, thu thập lưu trữ minh chứng hồ sơ kiểm định điện tử đáp ứng CNTT đảm bảo tiêu chí trường đạt chuẩn QG mức độ 2 KĐCL cấp độ 3, Tiếp tục tham mưu với địa phương tăng cường đầu tư cơ sở vật chất phân đầu xây dựng mô hình trường tiểu học tiêu biểu, điển hình.

3. *Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em lang thang, cơ nhỡ*

a) Đối với trẻ khuyết tật

Nhà trường xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản²³ quy phạm pháp luật

²⁰ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

²¹ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

²² Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

²³ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; Kế hoạch số 3234/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh ban hành về trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 3235/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030; Công văn số 1151/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2021 của Sở GDĐT về thực hiện Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật; Kế

về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Chuẩn bị tốt các điều kiện để trẻ em khuyết tật được bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục. Việc tổ chức dạy học, đánh giá học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập.

Hiện nay nhà trường có 05 HSKT học hoà nhập tại các lớp (lớp 2A,2C,4B,5E). Giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục riêng đối với từng học sinh; thực hiện đánh giá linh hoạt, phù hợp theo từng học sinh, từng dạng khuyết tật để giảm áp lực cho học sinh trong quá trình học tập.

b) Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ (không có)

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Thực hiện rà soát đội ngũ giáo viên để kịp thời tham mưu Phòng GDĐT, Phòng Nội vụ, UBND huyện kế hoạch tuyển dụng, bố trí, sắp xếp giáo viên để bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định;

Hiện nay nhà trường có 33 viên chức/ 36 CB,GV,NV và người lao động

Nhà trường phải hợp đồng 03 GV,NLĐ ở các vị trí sau:

+ 01 GV dạy môn Tiếng Anh (HĐ trong biên chế)

+ 01 nhân viên bảo vệ

+ 01 nhân viên nấu ăn phục vụ bán trú

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai thực hiện tốt chương trình bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng; giới thiệu cho PGD giáo viên có năng lực chuyên môn tốt để triển khai công tác bồi dưỡng trong huyện (nhà trường có 02 giáo viên là cốt cán của PGD, SGD thực hiện bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2028)

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Chủ động triển khai áp dụng các chuyên đề cấp tỉnh đã được Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 02 chuyên đề/năm học đảm bảo chất lượng và đăng ký thực hiện 01 chuyên đề liên trường tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm cho học sinh; triển khai hiệu quả chương trình GDPT 2018.

Chuyên đề liên trường: Ứng dụng GD Stem trong dạy học toán 5

Chuyên đề Tổ 1,2,3: Nâng cao chất lượng dạy học phần Văn môn Tiếng Việt lớp 1 Chương trình giáo dục phổ thông mới; Dạy học STEM trong môn Toán lớp 3: Bài học STEM: Trải nghiệm cùng một phần máy.

Chuyên đề Tổ 4,5: Ứng dụng GD Stem trong dạy học toán 5; Nâng cao chất lượng dạy biện pháp nhân hóa cho học sinh lớp 4,5.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chủ động tham mưu, sắp xếp, có các biện pháp, phương án cụ thể để tạo điều kiện thuận lợi, an toàn cho học sinh đến trường; bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày; thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, chú trọng các thiết bị dạy môn Tin học, Thẻ đục, Mỹ thuật, Tiếng Anh.

Rà soát công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có, chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên căn cứ thiết bị hiện có xây dựng kế hoạch sử dụng, bổ sung thiết bị dạy học, khai thác học liệu điện tử trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học trên lớp đối với giáo viên

Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học²⁴; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025, thực hiện các biện pháp phù hợp để 100% các phòng học đều có ti vi kết nối mạng.

Hiện nay nhà trường có: 23 tivi, 03 máy chiếu, 36 máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác giảng dạy của GV và HS. Tuy nhiên một số tivi, máy chiếu, máy tính bị trục trặc không sử dụng được; máy tính cố định tại các lớp rất ít; máy tính tài trợ chuyên dùng cho HS Tiểu học nên công năng rất hạn chế.

Nhà trường mới xin tài trợ được 04 cái tivi cho HS (sẽ bố trí sử dụng hợp lý cho HS các lớp)

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

²⁴ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí 01 nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tạo điều kiện để nhân viên thư viện được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh. Rà soát, bổ sung tài nguyên thư viện đảm bảo đủ số lượng, chất lượng tài nguyên theo quy định, chú trọng phát triển tài nguyên số; đảm bảo đủ CSVC đối với các thư viện trường học.

Xây dựng thời khóa biểu và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc thực hiện tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến, liên thông thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Triển khai hiệu quả các văn bản²⁵ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Quan tâm giải pháp huy động xây dựng tủ sách giáo khoa dùng chung để bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa phục vụ hoạt động dạy và học lâu dài.

Kết hợp với tổ chuyên môn xây dựng tổ chức CĐ: Nâng cao chất lượng HĐ thư viện trường học và tổ chức hội thảo về tiết đọc, tiết học thư viện trường học

3. Tăng cường chuyển đổi số trong GD-ĐT và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”²⁶. Thực hiện có nề nếp, hiệu quả, chất lượng các hệ thống CNTT hiện đang sử dụng (*CSDL ngành, học bạ số, quản lý tài chính, tài sản...*)

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kết hợp các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến (*tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến*); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

²⁵ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

²⁶ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Kế hoạch số 636/KH-SGDĐT ngày 04/2024 của Sở GDĐT về Kế hoạch Triển khai thí điểm học bạ số ngành giáo dục và Đào tạo tỉnh Dài Dương

Tiếp tục thực hiện triển khai một số nội dung chuyển đổi số (*thư viện số, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, kho học liệu số*) theo kế hoạch của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ CBGVNV về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 340/SGDĐT-KHTC ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc hướng dẫn quản lý hồ sơ sổ sách điện tử trong cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

PHT xây dựng thời khóa biểu và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc thực hiện tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến, liên thông thư viện; GVCN chia sẻ trang thư viện số vào Zalo nhóm lớp, HT chia sẻ công khai trang thư viện số trên trang **Website của trường** để huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng

c) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

d) Triển khai Học bạ số

Dựa trên hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo, thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý nhà trường theo quy định²⁷, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

a) Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Triển khai thực hiện nghiêm túc công văn số 1732/SGDĐT-KHTC ngày 19/8/2024 về cập nhật dữ liệu trên CSDL ngành, triển

²⁷ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

khai ứng dụng quản lý điều hành và báo cáo thống kê giáo dục năm học 2024-2025. Lưu ý: Triển khai ứng dụng quản lý, điều hành và truyền thông ngành giáo dục tích hợp trên CSDL ngành đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị.

b) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường²⁸: Hồ sơ trường, tổ chuyên môn, cá nhân được thực hiện theo điều lệ trường học; các danh mục hồ sơ khác trường giao cho các bộ phận tham mưu xây dựng, theo dõi, quản lý đảm bảo các quy định của công tác kiểm định, thực hiện lưu giữ hồ sơ theo quy định.

c) Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, quản lý chặt chẽ các ấn bản phẩm trong trường học, trong đó nghiêm cấm lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo²⁹.

2. Đẩy mạnh quản trị trường học

Thực hiện quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm giảng dạy; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường.

Hiệu trưởng có trách nhiệm bố trí sắp xếp đội ngũ đúng quy định, hợp lý, đúng chuyên môn theo hướng phát huy tối đa năng lực, sở trường, tính năng động, sáng tạo của mỗi giáo viên, nhân viên. Rà soát, cập nhật, bổ sung xây dựng và thực hiện nghiêm túc, triệt để quy tắc dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ; quy tắc ứng xử trong trường học.... và các quy định cụ thể khác đúng chức năng nhiệm vụ quy định cho từng cấp, cho từng chức danh quản lý, từng vị trí việc làm theo quy định tại các văn bản hiện hành.

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện công khai trong trường học

Tăng cường huy động, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường. Bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu của người học theo quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương.

Thực hiện tự chủ về tài chính đi đôi với đảm bảo thực hiện đúng, đủ yêu cầu

²⁸ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

²⁹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2019 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; quản lý chặt chẽ các khoản thu, quản lý trong nhà trường theo đúng quy định của HĐND tỉnh, các văn bản hướng dẫn của các cấp. Thực hiện nghiêm túc công văn số 1733/SGD&ĐT-KHTC ngày 19/8/2024 về việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025.

Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc Hội nghị viên chức đầu năm học mang tính thực chất có hiệu quả thiết thực, tổ chức thảo luận, bàn bạc thông qua kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học thực sự hiệu quả, tổ chức xây dựng, công khai các khóa thu trong trường học, qui chế chi tiêu nội bộ; quy chế phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong trường học; quy chế dân chủ trong trường học; các nề nếp chuyên môn, xây dựng các tiêu chí thi đua đánh giá CBQL, GV, nhân viên... đảm bảo cụ thể, rõ ràng và có tính khả thi cao.

4. Tăng cường công tác phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục

Thực hiện hiệu quả quản lý, phối hợp hoạt động với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Trong đó, coi trọng thông tin, tuyên truyền để thống nhất nhận thức, tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các địa phương trong việc quản lý, giáo dục HS, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại và có văn hoá.

Tăng cường công tác quản lý, thực hiện đúng quy định thực hiện liên kết trong lĩnh vực giáo dục, liên kết với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không thực hiện liên kết giáo dục khi chưa đảm bảo đủ điều kiện triển khai. Yêu cầu các đơn vị báo cáo cụ thể về Phòng GD&ĐT việc liên kết giáo dục trước khi thực hiện ký kết. Việc triển khai, quản lý hoạt động kỹ năng sống thực hiện nghiêm túc hướng dẫn số 1477/SGD&ĐT- GDTrH-GDTX ngày 16/7/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo Hải Dương về việc tổ chức, quản lý hoạt động kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa.

Chủ động phối hợp với các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục địa phương, thực hiện các phong trào của địa phương xây dựng nông thôn mới, hoạt động từ thiện, nhân đạo, tình nghĩa. Phối hợp hiệu quả trong tham mưu với địa phương triển khai, điều tra, thống kê và đề nghị công nhận Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

5. Chủ động tham gia có hiệu quả, chất lượng các cuộc thi, giao lưu

Tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017 - 2018. Khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi, giao lưu Tiếng Anh, Cuộc thi Tiếng Anh trên

Internet, thi Toán học qua mạng (Vio Edu) đảm bảo thiết thực, hiệu quả (*theo kế hoạch của BTC các cuộc thi*)

- Tham gia thi Cờ vua, bóng đá nam học sinh tiểu học cấp trường, huyện, tỉnh.

- Tham gia thi GVG cấp trường, huyện, tỉnh: Thi Video tiết dạy đối với khối 4; thi giảng trực tiếp các môn Tiếng Anh, Mỹ thuật, Thể dục.

- Chủ động, tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi khác theo hướng dẫn, phát động của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT (*theo KH của BTC*)

- Giao lưu các Câu lạc bộ: Tiếng Anh, Câu lạc bộ võ cổ truyền, dân vũ, khiêu vũ thể thao ... theo hình thức cấp trường, nhóm trường, cấp huyện. Hiện nay nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động các CLB Toán, Tiếng Anh, Bóng đá, Cờ vua nhưng kế hoạch chưa được phê duyệt.

- Tổ chức khảo sát chất lượng thực hiện chương trình GDPT 2018 cấp huyện (*khi có KH của PGD*)

6. Tăng cường công tác kiểm tra trường học

Tăng cường công tác kiểm tra, trong đó chú trọng các nội dung: kiểm tra công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; kiểm tra, tư vấn, giám sát hướng dẫn công tác quản lý hoạt động dạy học; kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức dạy 2 buổi/ngày; công tác liên kết trong dạy học và giáo dục; kiểm tra việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá;

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Tăng cường công tác giám sát, đôn đốc của bộ phận chuyên môn và các lực lượng chức năng; điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sai sót, lệch lạc, biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên, đáp ứng mục tiêu nâng cao chất lượng giảng dạy của từng giáo viên, đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp. Đánh giá phải đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan.

V. Đẩy mạnh các phong trào thi đua và công tác truyền thông

1. Phát động, triển khai các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy và học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của ngành để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ GD tiểu học trong năm học, đặc biệt chú trọng những nội dung mới trong năm học.

Xây dựng phong trào thi đua ở các trường thực sự sôi nổi, thiết thực, tránh hình thức. Hiệu trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng tiêu chí thi đua, hóa điểm thi đua thật cụ thể cho từng nhiệm vụ, từng giáo viên, nhân viên, tiêu chuẩn cần đạt trong năm học, để cuối năm đánh giá, phân loại cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thật sự công bằng, khách quan. Đánh giá, bình xét thi đua cuối học kỳ, cuối năm đúng quy trình, chính xác, công bằng, khách quan, bảo đảm công khai,

minh bạch. Khuyến khích các cá nhân có nhiều biện pháp chủ động, linh hoạt, sáng tạo, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ, từng bước đạt tiến bộ so với kết quả năm học trước.

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

2. Tăng cường các biện pháp thực hiện truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành, của nhà trường trên các trang Webside về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, ... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Hướng dẫn cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh sử dụng mạng xã hội đúng mục đích, hiệu quả.

3. Thực hiện nghiêm túc thời gian, chế độ thông tin báo cáo

- Thường xuyên cập nhật công văn, thông báo, hướng dẫn, yêu cầu... qua trang thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, của Phòng GD&ĐT; qua địa chỉ Email của trường; qua hệ thống quản lý văn bản điện tử đã triển khai; qua nhóm Zalo dành cho CBQL và qua các hình thức khác hàng ngày để thực hiện các nhiệm vụ năm học kịp thời. Nhà trường chấp hành nghiêm túc quy định về chế độ thông tin, báo cáo; thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng thời gian, đúng biểu mẫu, đủ số liệu và chính xác trên hệ thống dữ liệu ngành theo quy định và các số liệu khác theo yêu cầu. Kịp thời báo cáo kịp thời những phát sinh tại cơ quan, đơn vị về PGD&ĐT và các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

- Thực hiện báo cáo định kỳ đầu năm học trên CSDL cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” theo quy định tại công văn số 1732/SGD&ĐT-KHTC ngày 19/8/2024 về cập nhật dữ liệu trên CSDL ngành, triển khai ứng dụng quản lý điều hành và báo cáo thống kê giáo dục năm học 2024-2025 (03 kì: Đầu năm: trước 10/9; cuối kì 1: trước 18/01 và cuối năm học 15/6) đảm bảo kịp thời, chính xác.

VI. Các giải pháp khác.

1. Đổi mới quản lí, quản trị trường học

Triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách, pháp luật về GDTH theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa chủ trương của tỉnh, hướng dẫn của Sở, phòng GDĐT về phát triển GDTH; tham mưu bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường phối hợp với các lực lượng xã hội và cha mẹ học sinh để thực hiện giáo dục học sinh; chủ động, linh hoạt trong công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, phân công chuyên môn, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động, quy chế chuyên môn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường; thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, đảm bảo dân chủ, minh bạch, công khai, đúng quy định. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong mọi hoạt động của đơn vị, gắn trách nhiệm cho từng cá nhân; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDTH, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV, NV và cha mẹ học sinh về các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục của nhà trường, thu hút và tăng cường các nguồn lực chăm lo sự nghiệp giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế, tổ chức áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến,...); tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

2. Công tác xây dựng đội ngũ

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, củng cố kết quả các cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo". Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá nhận thức, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý theo thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định về chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình GD phổ thông mới.

- Đánh giá đội ngũ giáo viên theo thông tư số 20/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định chuẩn nghề nghiệp giáo viên tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 17/2019/TT-BGD ban hành chương trình bồi dưỡng giáo viên phổ thông; TT số 18/2019/TT-BGD ban hành chương trình bồi dưỡng CBQL (HT,PHT) đối với cấp Tiểu học.

+ *Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, nhận thức:*

- Ban giám hiệu nhà trường triển khai và quán triệt cho cán bộ giáo viên học tập nhiệm vụ năm học và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của ngành, đặc biệt là các chỉ thị, nghị quyết hướng dẫn về thực hiện đổi mới chương trình giáo dục Phổ thông 2018.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch đã đề ra.

+ *Bồi dưỡng kỹ năng sư phạm cho giáo viên:*

- Bồi dưỡng cách thiết kế bài dạy: Lập kế hoạch bài dạy trên cơ sở định hướng những năng lực và phẩm chất cần đạt với tinh thần ngắn gọn, cô đọng, xúc tích, mềm dẻo, đủ thông tin cần thiết của bài dạy. Đặc biệt, nội dung kế hoạch bài dạy cần thể hiện rõ việc phân hoá đối tượng học và lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục tích hợp, giáo dục liên môn...

- Bồi dưỡng kỹ năng dạy học trên lớp: Đây là hoạt động mang tính thường xuyên của tất cả cán bộ quản lý và giáo viên trong trường. Sau khi dự giờ, người dự tự nhận xét đánh giá ưu - nhược điểm tiết dạy, góp ý về hình thức tổ chức và kỹ năng dạy học trên lớp của giáo viên,... Giúp cho giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học tốt hơn.

- Bồi dưỡng đội ngũ thông qua tổ chức chuyên đề, hội giảng, hội thi: Chỉ đạo các tổ chuyên môn đầu tư nhiều thời gian và trí tuệ để thực hiện tốt các chuyên đề, các đợt hội giảng, hội thi,...

- Bồi dưỡng kiến thức tin học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, thực hiện tốt công tác chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và giáo viên: Nhà trường coi việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và trình độ tin học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và giáo viên là khâu đặc biệt quan trọng trong năm học này nhằm tăng cường đổi mới quản lý giáo dục. Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường, thành lập Tổ chuyển đổi số, cử cán bộ giáo viên có năng lực chuyên môn tham gia học tập bồi dưỡng về CNTT và chuyển đổi số

3. Tăng cường CSVC; làm tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, phổ cập GDTH

- Xây dựng kế hoạch vận động tài trợ, tăng cường cơ sở vật chất theo TT 13/2020/BGD quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, từng bước đáp ứng yêu cầu CSVC nhà trường đáp ứng tiêu chí trường Chuẩn QG mức độ 2.

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng mới khu phòng học lớp 1,2 và khu hiệu bộ đảm bảo an toàn cho Gv và HS đến trường. Phấn đấu giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL cấp độ 3.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường Mầm non, Trung học cơ sở tham mưu cho UBND xã thực hiện thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Sử dụng phần mềm PCGD theo Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 về việc Hướng dẫn triển khai hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC. Kế hoạch số 1045/KH-BCĐ ngày 31/3/2021 của Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tỉnh Hải Dương năm 2024. Xây dựng kế hoạch công tác phổ cập - xóa mù chữ, thành lập Ban điều hành thực hiện công tác phổ cập, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ về công tác phổ cập của nhà trường. Triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý PCGD-XMC đảm bảo tính khoa học, tính pháp lý.

4. Các giải pháp nâng cao chất lượng GD toàn diện, giáo dục mũi nhọn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo linh hoạt, chủ động thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và hoàn thành chương trình năm học.

- Tổ chức dạy học Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học: Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; với thời lượng 2 tiết/tuần; Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện chương trình Tiếng Anh bắt buộc bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT. Với thời lượng 4 tiết/tuần.

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; Tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 với thời lượng Khối 1 học 1 tiết/ tuần, khối 2 học 1 tiết/tuần để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Triển khai nội dung hoạt động trải nghiệm các khối lớp theo hướng dẫn số 3535/BGD&ĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình GDPT năm 2028 từ năm học 2020-2021 và hướng dẫn số 436/SGD&ĐT-GDTH ngày 08/3/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc tiếp tục thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục STEM (với 3 hình thức: 01 dự án STEM quy mô của trường; 05 tiết dạy STEM, mỗi khối 1 tiết; 01 hoạt động trải nghiệm giáo dục STEM ở Tổ 4;5), tổ chức chuyên đề, triển khai, đánh giá, rút kinh nghiệm đảm bảo có chất lượng, hiệu quả và thiết thực.

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thành lập các câu lạc bộ theo sở thích: Câu lạc bộ Tiếng Anh, CLB Toán học, bóng đá, cờ vua... Xây dựng kế hoạch và tổ chức quản lý các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho HS. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu các CLB, các sân chơi trí tuệ bổ ích nhằm phát triển năng khiếu, năng lực, thể chất học sinh: Giao lưu Tiếng hát học sinh tiểu học, Giao lưu bóng đá, Cờ vua, Sân chơi toán học VioEdu, Violympic, Tiếng Anh IOE...trên tinh thần tự nguyện của học sinh.

5. Tổ chức các phong trào thi đua; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt,...; xây dựng mô hình trường học tiêu biểu điển hình, trường học hạnh phúc,...

- Tích cực tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017 - 2018. Khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi, giao lưu Tiếng Anh, Cuộc thi Tiếng Anh trên Internet, thi Toán học qua mạng (Violympic, VioEdu) đảm bảo thiết thực, hiệu quả; thi Cờ vua, bóng đá nam học sinh tiểu học cấp trường, huyện, tỉnh; thi GVG cấp trường, huyện, tỉnh; Chủ động, tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi khác theo hướng dẫn, phát động của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT (theo KH của BTC)

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy và học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua

theo hướng dẫn của ngành để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học trong năm học, đặc biệt chú trọng những nội dung mới trong năm học.

- Xây dựng phong trào thi đua trong nhà trường thực sự sôi nổi, thiết thực, tránh hình thức. Phần đầu xây dựng trường học tiêu biểu điển hình, trường học hạnh phúc (theo Công văn số 45/SGDĐT-GDTH ngày 13/01/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Ban hành tiêu chí xây dựng Trường tiểu học tiêu biểu điển hình từ năm học 2019-2020; Công văn Số 861 /SGDĐT-GDTH ngày 07/6/2023 bổ sung, điều chỉnh tiêu chí xây dựng trường tiểu học tiêu biểu, điển hình)

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

1. Hiệu trưởng.

- Phụ trách chung và chỉ đạo mọi công việc của nhà trường theo Điều lệ trường Tiểu học, ban hành kèm theo TT28/2020/TT-BGDĐT

- Trực tiếp chỉ đạo: Công tác thanh kiểm tra giáo viên theo Thông tư số 2/2006/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo qui định chuẩn nghề nghiệp giáo viên tại các cơ sở giáo dục phổ thông; xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường, phê duyệt kế hoạch môn học, phê duyệt các loại kế hoạch của Phó Hiệu trưởng, kí duyệt kế hoạch bài dạy của tổ trưởng; làm tốt công tác tổ chức cán bộ giáo viên, công tác quản lý tài chính, tuyển dụng viên chức, bồi dưỡng giáo viên, xây dựng và quản lý cơ sở vật chất... trong nhà trường.

- Có trách nhiệm thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ của Hiệu trưởng theo khoản 1, điều 11 Điều lệ trường Tiểu học.

2. Phó hiệu trưởng.

- Phụ trách công tác chuyên môn; phê duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên; phụ trách công tác Phổ cập giáo dục Tiểu học; các phân môn Phổ cập, quản lý cán bộ, quản lý thi đua khen thưởng, quản lý trường học...; phụ trách công tác lao động vệ sinh; hoạt động giáo dục NGLL; hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống; bán trú, công tác thư viện - Thiết bị; giáo dục thể chất...

- Kiểm nghiệm một số công việc khác khi Hiệu trưởng phân công.

- Giải quyết, quản lí công việc khi Hiệu trưởng uỷ quyền.

- Chỉ đạo và quản lý các phân môn có liên quan.

- Có trách nhiệm thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ của Phó hiệu trưởng theo khoản 2, điều 11, Điều lệ trường Tiểu học.

3. Tổ trưởng chuyên môn.

Có trách nhiệm tổ chức hoạt động của Tổ chuyên môn theo điều 14 Điều lệ trường Tiểu học. Cụ thể:

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ và một số KH khác theo quy định.

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.

- Đề xuất hiệu trưởng phân công giáo viên dạy và giáo viên chủ nhiệm lớp theo năm học.

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đề xuất các ấn phẩm tham khảo để lựa chọn sử dụng trong nhà trường theo quy định.

- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông; tham gia đánh giá hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo Chuẩn hiệu trưởng.

- Tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất hai tuần một lần để thực hiện các nhiệm vụ của tổ chuyên môn trên tinh thần xây dựng môi trường thân thiện, tích cực, tự học để nâng cao trình độ và phát triển năng lực chuyên môn.

- Giúp BGH kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn, kiểm tra việc GV đánh giá nhận xét HS trong phần mềm. Ký duyệt giáo án (Theo sự phân công của BGH).

- Chịu sự chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng về công tác chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng về chất lượng và hiệu quả công tác của tổ.

- Cùng kiểm tra hồ sơ giáo viên khi được BGH phân công.

- Dự giờ, kiểm tra giáo viên trong tổ (4 tiết/ tháng)

- Chuẩn bị và lưu giữ đầy đủ hồ sơ của tổ chức mình phụ trách.

- Làm một số công việc khác khi Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phân công.

4. Tổ phó chuyên môn.

- Phối hợp với Tổ trưởng chuyên môn tổ chức các hoạt động của tổ chuyên môn đạt kết quả.

- Thực hiện một số công việc khác khi Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng phân công.

5. Giáo viên.

- Giáo viên làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh trong trường tiểu học và cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

- Giáo viên Tiểu học thực hiện quyền và nghĩa vụ theo các điều 26,27,30,31 trong Điều lệ trường Tiểu học. Cụ thể:

1. Giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

2. Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

3. Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

4. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

5. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

6. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Nhân viên Kế toán - Văn thư.

- Chịu sự điều hành của Hiệu trưởng về công tác tài chính. Không được tùy ý giải quyết, xử lý các khoản thu, chi, các chế độ,... khi chưa được sự đồng ý của chủ tài khoản (*Hiệu trưởng*).

- Có trách nhiệm giúp Hiệu trưởng về mặt hồ sơ để thực hiện chi trả chế độ chính sách, chế độ tiền lương của giáo viên.

- Phụ trách chế độ BHXH của cán bộ giáo viên, nhân viên; BHYT, BHYT của giáo viên và học sinh.

- Phụ trách công tác quản lý cơ sở vật chất (phần mềm quản lý tài sản).

- Phụ trách công tác về nghiệp vụ kế toán (Phần mềm kế toán)

- Phụ trách phần mềm quyết toán thuế, phần mềm BHXH.

- Phụ trách phần mềm dịch vụ công (kho bạc)

- Làm và nộp các loại báo cáo, quy chế, kế hoạch, bảng biểu có liên quan đến lĩnh vực tài chính - kế toán, chế độ chính sách, các nội dung liên quan khác cho cơ

quan quản lý cấp trên, các cơ quan có liên quan khác khi được Ban giám hiệu và Hiệu trưởng yêu cầu.

- Quản lý sổ tài sản, cập nhật, ghi chép số liệu tài sản nhà trường.
- Lưu giữ các loại công văn đi, đến. Bảo mật các loại hồ sơ theo quy định.
- Thực hiện nghĩa vụ công dân và các quy định của pháp luật; Có trách nhiệm thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ của nhân viên theo điều 29,30,31 trong Điều lệ trường Tiểu học.
- Thực hiện một số công việc khác khi BGH hoặc Hiệu trưởng phân công.

7. Nhân viên Y tế.

- Có trách nhiệm phụ trách công tác Y tế trường học theo quy định về Y tế trường Tiểu học.

- Phối hợp với giáo viên Tổng phụ trách, giáo viên trực ban, quản lý, giám sát chặt chẽ sức khỏe học sinh hàng ngày: số HS đảm bảo sức khỏe học tập hàng ngày, số HS đau ốm, nghỉ học, nguyên nhân và có biện pháp xử lý hiệu quả.

- Quản lý tủ thuốc, dụng cụ Y tế và các loại bông băng, thuốc sơ cứu... Xử lý sơ cứu ban đầu khi có CBGV hoặc Học sinh tai nạn, ốm đau...

- Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch về công tác "Giáo dục thể chất và Y tế trường học", báo cáo định kỳ về Phòng GD&ĐT.

- Tổ chức và phối kết hợp với cơ quan chức năng khám bệnh định kỳ mỗi năm 2 lần cho học sinh vào tháng 10 và tháng 4 hàng năm theo quy định

- Tích cực viết bài tuyên truyền phòng bệnh dịch theo mùa, vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Có trách nhiệm phối hợp với ban lao động làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong nhà trường; phối hợp thực hiện tốt công tác bán trú.

- Quản lý lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ của tổ chức mình phụ trách.

- Thực hiện một số công việc khác khi Hiệu trưởng, Phó HT phân công.

8- Nhân viên Thư viện - Thiết bị.

- Có trách nhiệm phụ trách công tác Thư viện và Thiết bị trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch hoạt động công tác Thư viện - Thiết bị theo quy định; quản lý các loại ấn phẩm, sách, báo, tạp chí trong thư viện. Chịu sự điều hành của Phó hiệu trưởng về công tác Thư viện - Thiết bị.

- Tổ chức tuyên truyền và giới thiệu sách, đọc sách theo kế hoạch.

- Hướng dẫn và tổ chức cho CBGV, HS đọc sách, mượn trả sách, thiết bị tại phòng thư viện, các điểm thư viện xanh trong trường và phòng đồ dùng dạy học.

- Có trách nhiệm thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ của Cán bộ thư viện theo điều 18,24,41,42 Điều lệ trường Tiểu học.

- Thực hiện một số công việc khác khi Hiệu trưởng, Phó HT phân công.

II. PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN:

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường về năng lực công tác của giáo viên, chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn. Năm học 2024-2025, trường Tiểu học Hồng Dụ thực hiện phân công chuyên môn cụ thể (có bảng phân công chuyên môn kèm theo):

	<p>3. Công tác khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo các khoản thu đầu năm. - Thực hiện công khai theo TT09/2024 - Phối hợp với CĐ, PHHS tổ chức Tết Trung thu và phát thưởng cho con CB,GV,NV và HS toàn trường... - Thanh toán tiền BHYT, BHTT GV, HS. - Hợp ban đại diện PH, PHHS các lớp, hoàn thiện hồ sơ, biên bản họp PH. - Xây dựng KH tổ chức cho HS ăn BT <p>4. Bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
10/2024	<p>1. Tư tưởng chính trị: Tuyên truyền kỷ niệm ngày 15/10 và 20/10.</p> <p>2. Công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát động thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng kỷ niệm 15/10 và 20/10. - Thi GV dạy giỏi cấp trường. - Giao lưu Viết chữ đẹp tại các lớp. - Động viên HS các lớp tham gia các cuộc thi trên mạng Toán, Tiếng Anh, ... - Tập luyện các CLB Toán, TA, bóng đá mini, Cờ vua, Võ cổ truyền,... - Tham gia giải bóng đá mini cấp cụm. - HĐTN: Tổ chức cho học sinh lớp 1 học tập trải nghiệm “Thăm phường Rôi nước Hồng Phong, Ninh Giang” - Tổ chức chuyên đề tổ CM theo KH. - Kiểm tra chuyên môn, chuyên đề GV. - Kiểm tra hồ sơ giáo viên đầu năm. - Giáo viên bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. Tham dự Hội nghị tập huấn công tác thư viện trường học và tổ chức SHCM: Tổ chức tiết đọc, tiết học tại thư viện trường học cấp huyện. - Đón đoàn kiểm tra phổ cập của PGD&ĐT; Sở GD&ĐT. 	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

	<p>- Đón đoàn kiểm tra nền nếp chuyên môn đầu năm của PGD, SGD.</p> <p>3. Công tác khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động Đội, HĐNGLL, Thư viện, Thiết bị, LĐVS theo kế hoạch. - Tổ chức kỷ niệm 20/10. - Phối hợp TTYT huyện tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho HS (lần 1) - Tổ chức cho HS ăn bán trú đảm bảo sức khỏe và an toàn. <p>4. Bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>11/2024</p>	<p>1. Tư tưởng chính trị: Tuyên truyền kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.</p> <p>2. Công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi đua <i>Day tốt - Học tốt</i> chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Thi GV dạy giỏi cấp trường. - Thi GV dạy giỏi cấp huyện (Thi Video tiết dạy đối với 4) - Giao lưu "Viết chữ đẹp" cấp trường (đối với lớp 1,2,3,4,5) - Tham gia các cuộc thi trên mạng. - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I. - Sơ kết thi đua đợt 1 và phát động thi đua đợt 2. - Dự thi bóng đá mini vòng thi cấp huyện đạt kết quả. - Tập luyện các CLB Toán, TA, bóng đá mini, Cờ vua, Võ cổ truyền,... - HĐTN: Tổ chức cho HS lớp 3 trải nghiệm làm bánh; Tổ chức Giao lưu Giọng hát Việt cho GV,HS các khối lớp (20/11) - GV tự bồi dưỡng thường xuyên, tham gia chuyên đề của SGD, PGD - Kiểm tra CM giáo viên theo kế hoạch. <p>3. Công tác khác:</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

